Tập 5 — Ngạ Quỷ Mình Trăn

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Có một duyên sự. Thấy Veḷuvanārāma tịnh xá đã có mặt đức Phật và cả hai vị đại đệ tử, tôn giả Mahā Kassapa xin được nghỉ ngơi bảy ngày - an trú diệt thọ tưởng định - để tịnh dưỡng thân tâm tại thạch động Pipphaliguhā, trong một hang núi không xa thành phố bao nhiêu. Đức Phật nói: - Ừ, ông nghỉ ngơi đi! Hôm nào rảnh việc, Như Lai cũng nghỉ ngơi chút ít. Rồi quay sang hỏi hai vị đại đệ tử, có ai mệt không, khi được trả lời là không sao, đức Phật bèn hỏi qua về "hành tung" của tôn giả Devadatta. Tôn giả Sāriputta trình bày: - Chắc Tôn Sư cũng rõ rồi. Từ khi vua Thiện Giác mất, bị đất rút, tôn huynh Devadatta không chịu lắng nghe bất kỳ một khuyên lơn, an ủi nào; ông ta ôm bát ra đi rồi du hóa nhiều phương. Hễ ở đâu nghe có mặt tôn sư là ông ta tìm cách di chuyển sang địa phương khác. Mới đây, tôn huynh Devadatta dường như là thường trú ở Veḷuvanārāma này, nhưng khi nghe tin Tôn Sư về đây thì ông ta lại ra đi. Có lẽ bây giờ đang ở tại dãy núi Gayāsisā, gần Nerañjarā... Tôn giả Moggallāna chợt nói:

254 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Đúng vậy! Nhưng khi đức Tôn Sư từ Linh Thứu về đây thì ít hôm sau, ông ta lại lên núi Linh Thứu rồi. Đức Phật dĩ nhiên là biết chuyện đó, nhưng ngài yên lặng một lát rồi nói: - Thôi, bây giờ Sāriputta, Ānanda cùng một số vị trưởng lão khác, tại Veḷuvanārāma này, hay ở bên ni viện, hãy thay nhau thuyết lại nội dung những pháp thoại trên núi Linh Thứu, đồng thời, hướng dẫn cho họ cách may y với những ô, những ô như thửa ruộng cho đồng nhất. - Thưa vâng! - Còn Moggallāna thì chịu khó lên núi Linh Thứu, thăm Devadatta một chuyến. Chỉ thăm viếng thôi chứ không cần phải thuyết phục hay nói chuyện gì quan trọng cả. - Thưa vâng! Thế rồi, ai đi công việc nấy. Hôm ấy, tôn giả Moggallāna cùng với đại đức Lakkhaṇa lên núi Linh Thứu, thấy Devadatta đang ở đây cùng với vài mươi vị tỳ-khưu khác. Tuân lệnh đức Phật, tôn giả Moggallāna chỉ làm như một cuộc nhàn vân vô sự, ghé thăm sức khoẻ nhau, hỏi han về tứ sự, xem rừng, ngắm núi rồi kiếu từ ra về. - Tôi có một vài công việc ở đây. Cho tôi gởi lời đảnh lễ đức Đạo Sư, tôn huynh nhé! Đấy là lời của Deadatta nói với theo. "Bất ổn rồi! Có cái gì đó bất ổn rồi!" Tôn giả Moggallāna thầm nghĩ. Tuy nhiên, có lẽ đức Đạo Sư cũng biết, mình không nên "đa sự" làm gì! Trên đường đi xuống, khi qua một eo núi, tự dưng, tôn giả Moggallāna dừng chân lại, yên lặng một lát, do thiên nhãn, ngài nhìn thấy một con Ngạ quỷ mình trăn đang bò, trườn trong mấy hẻm đá. Từ đầu nó, một ngọn lửa bốc lên, cháy đỏ rực lan đến đuôi; từ đuôi nó, một ngọn lửa bốc lên, cháy đỏ rực tương tự lại lan đến đầu; như vậy là, từ đầu và Minh Đức Triều Tâm Ảnh 255

đuôi, ngọn lửa từ hai phía cháy rực lan đến thân giữa. Con Ngạ quỷ mình trăn đau đớn nhận chịu cực hình thống khổ ấy nên nó vật vã, quằn quại trong biển lửa đang thiêu cháy, hủy hoại thân thể mình. Tôn giả Moggallāna còn biết rõ, là nó sẽ không chết, chỉ gần chết, hoặc chết rồi sống lại ngay tức khắc; và sẽ bị trả quả, bị chịu cực hình hoài như thế cho đến lúc chấm dứt nghiệp mới thoát nợ, mới được thai sanh kiếp khác. Thấy vậy, tôn giả Moggallāna bất giác mỉm cười, nụ cười ấy chẳng phải do ngạc nhiên,

chẳng phải do vui vẻ - mà là nụ cười của bậc thông tuệ khi thấy rõ nhân và quả của nghiệp. Đi bên cạnh, nhìn thấy nụ cười ấy, đại đức Lakkhaṇa không hiểu, cất tiếng hỏi: - Thưa tôn giả! Nụ cười kỳ lạ vừa rồi hẳn là có nguyên nhân gì chứ? - Có chứ, này hiền giả! - Tôi có thể được biết lý do ấy không, thưa tôn giả? - Giờ là không đúng thời, này hiền giả! Khi nào về đến Veḷuvanārāma, có mặt đức Đạo Sư, có mặt đại chúng, hiền giả sẽ hỏi lại; và lúc ấy, tôi sẽ trả lời, sẽ đáp ứng yêu cầu ấy. Về lại Veḷuvanārāma, tôn giả thuật lại chuyện lên núi thăm Devadatta cho đức Phật nghe, ngài cũng im lặng không nói gì. Buổi chiều, giờ giảng pháp, có đầy đủ đức Phật và Tăng chúng, đại đức Lakkhaṇa đưa ra câu hỏi dưới ngọn Linh Thứu thì tôn giả Moggallāna liền kể lại chuyện con Ngạ quỷ mình trăn bị lửa cháy từ đầu đến đuôi, từ đuôi đến đầu như thế nào, rồi thưa với đức Phật: - Bạch đức Thế Tôn! Chuyện thấy ngạ quỷ như vậy, đệ tử thường không nói với ai, vì có nói cũng không ai tin, lại còn ngại một số tỳ-khưu bảo đệ tử là khoe pháp của bậc thượng nhân. Ở đây, có đức Thế Tôn, xin đức Thế Tôn chứng minh cho, sự thấy biết của đệ tử là sự thật. 256 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Đúng vậy! Đức Phật gật đầu! Sự thận trọng của ông là phải lẽ, và chuyện thấy ngạ quỷ mình trăn kia là như chơn, là như chánh. Trước đây, Như Lai cũng đã từng thấy, không những một, hai ngạ quỷ hình thù kỳ dị, bị quả báo khốc liệt mà là cả hằng trăm, hằng ngàn, hằng trăm trăm, ngàn ngàn Ngạ quỷ như thế, nhưng Như Lai cũng không nói với ai - vì không đúng thời, không đúng lúc, chẳng đem đến lợi lạc gì, lại tạo thêm những hoài nghi vô ích! Riêng con ngạ quỷ mình trăn mà Moggallāna vừa nói ấy, Như Lai cũng đã từng thấy nhiều lần ở núi Linh Thứu; ở đây, có mặt Moggallā và chư trưởng lão có thắng trí, Như Lai xác nhận sự thật! Được đức Thế Tôn minh chứng, như là ấn son của đức tin nhân quả ba đời, tôn giả Moggallāna nói tiếp: - Không những chỉ một mình đệ tử, mà ở đây, tôn giả Sāriputta, Anuruddha... hay nhiều vị trưởng lão khác nữa, cũng thấy trăm trăm, ngàn ngàn ngạ quỷ như thế, bạch đức Tôn Sư! Khi đại chúng có vẻ xôn xao, nôn nóng muốn biết nguyên nhân quá khứ của ngạ quỷ mình trăn bị lửa cháy như thế nào, thấy là đã đủ duyên, đúng thời, đức Phật kể lại; và câu chuyện ấy, sau này, được ghi lác đác trong kinh điển, nhưng rõ ràng và đầy đủ nhất là ở trong chú giải kinh Pháp Cú. - Vào thời đức Chánh Đẳng Giác Kassapa, có ông triệu phú tên là Sumaṅgala, là một đệ tử thuần thành, còn là một đại thí chủ của đức Phật và tăng-già. Vị triệu phú hiền thiện này có đức tin rất thuần khiết, hằng tâm, hằng sản tương tợ như ông Ānathapiṇḍika vậy. Triệu phú Sumaṅgala đã không tiếc công của, kiến tạo một ngôi chùa vĩ đại, hoành tráng, diệu mỹ để dâng cúng đức Phật Kassapa và tăng chúng của ngài. Trước sân chùa, có một khoảng đất rộng chừng hai

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 257

mươi usabha(1), ông cho lót gạch bằng vàng. Chi phí xây dựng tổng quy mô ngôi chùa tương đương số vàng lát sân. Và khi khánh thành, ông triệu phú đặt bát dường đức Phật và hai mươi ngàn tăng chúng suốt bảy ngày; dọn yến tiệc đãi đằng các gia chủ, trưởng giả, quan khách trong thành phố cũng suốt bảy ngày với chi phí cũng tương tợ như thế. Khi cuộc đại lễ lạt thành đã hoàn mãn, bạn bè thân tín hỏi nhà triệu phú, là toàn bộ công trình kiến trúc ấy, ông tâm đắc cái gì nhất, cái gì ở đấy làm ông hài lòng

nhất? Ông triệu phú Sumaṅgala, khuôn mặt ngời ngời hoan hỷ, vui vẻ đáp: - Là hương thất của đức Thế Tôn! Tôi thích lắm! - Cái gì ở đấy làm ông thích? - Vì công trình ấy, toàn bộ vật liệu đều là gỗ, là lõi chiên đàn hương cả, thơm lừng lựng và vàng óng ánh như được dát trăng vàng! Một hôm, ông triệu phú Sumaṅgala đi thăm viếng đức Đạo Sư từ sáng sớm, đến ngang cổng thành, thấy một kẻ du thủ, du thực(2), trùm một tấm vải vàng đang nằm ngủ ngáng lối đi, lòi hai cái chân dính đầy bùn, ông quở: - Nằm ngủ cái kiểu này, hai chân dính đầy bùn như thế này, rõ là đi rong chơi bất chánh cả đêm hôm qua đây! Tên du thủ, du thực giở tấm vải, chường mặt ra, thấy ông triệu phú, trừng mắt nói: - Kệ tôi, mắc mớ gì đến ông? - Thế ta nói thế không đúng sao? - Đúng thì đúng, nhưng tại sao ông nguyền rủa tôi? - Ta không nguyền rủa, ta không biết nguyền rủa ai, ta chỉ nói lên sự thật thôi!

(1) 01 usabha khoảng 140 cubit, 01 cubit chừng 22 ngón tay. (2) Du thủ: Rảnh tay, không nghề nghiệp, không làm việc gì cả. Du thực: Chỉ biết rong chơi, ăn chơi.

- Thế thì tôi cũng nói lên sự thật đây! Tên du thủ du thực sừng sộ - Rồi ông sẽ biết tay tôi! Hắn không phải chỉ doạ dẫm đâu, hắn nói thật và hắn làm thật. Hắn rình mò tìm cách trả thù! Thế là sau đó, tên du thủ, du thực lén đốt ruộng của ông triệu phú bảy lần, lén đốt nhà của ông triệu phú bảy lần, và cũng bảy lần chặt chân bò trong chuồng bò của ông triệu phú nữa. Sau khi trả thù "động trời" như thế, hắn bèn rình xem ông triệu phú có đau khổ không, có than trời, trách đất không, có mắng con chửi cháu không, có đi trình báo cửa quan không, có vì vậy mà hao hụt tài sản không! Không! Rõ là hắn thấy không tác dụng gì cả. Hắn đi dò la rồi hắn biết. Ruộng cháy thì ông triệu cho nhân công cày bừa, gieo mạ lại, còn cười cười nói: - Nhờ tro than nên có lẽ ruộng này năng suất bội thu hơn. Cảm ơn người bạn xấu tính nhé! Về chuyện bị đốt nhà, ông kêu thợ thầy sửa sang lại, ông chẳng thù hằn ai, mà còn nói: - Mình ăn tằn, ở tiện, cái cơ ngơi này đã cũ kỹ lắm rồi, đâu cũng đã ngót nghét ba bốn mươi năm. Nhờ bị đốt cháy nên mình, con cái và gia nhân lại được ở trong những căn nhà mới, được xây dựng kiên cố hơn. Cảm ơn người bạn xấu tính nhé! Về chuyện bị chặt chân bò cũng không làm ông triệu phú buồn, ông cho gia nhân lấy thuốc, cột rịt vết thương, khởi tâm bi, ông nói: - Tội nghiệp! Mang thân súc sanh để trả nghiệp nặng nề như kéo cày, thồ hàng hóa cũng đã nhiều năm rồi, những con bò này thôi thì cho nó nghỉ ngơi đi. Rồi ông còn căn dặn gia nhân: - Các người vẫn cho chúng ăn uống tử tế nhé! Âu cũng là nhờ người bạn xấu tính mà chúng ta làm được một việc phước thiện! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 259

Hết cách! Tên du thủ du thực nghĩ, mình thua rồi! Phải tìm cách trả thù gì để làm cho ông ta đau lòng mới đã nư cơn giận được. Nghe mọi người trong thành phố bàn tán là ông triệu phú ưng ý cái hương thất của đức Phật, nó reo lên trong lòng: Có cách rồi, vậy là ta sẽ đốt luôn cái nhà gỗ chiên đàn của ông "sa-môn đầu trọc" ấy đi! Nó rình, nó lén và cuối cùng nó đốt được. Nghe tin, ông triệu phú đến nơi, thay vì buồn, ông hoan hỷ nói: - Vậy là mình lại có cơ hội tạo thêm công đức. Mình sẽ thiết kế lại, làm lại cho tốt hơn, đẹp hơn nữa! Dân chúng trong thành, bà con thân thuộc tìm đến chia buồn; nhưng không thấy ông buồn mà lại thấy ông vui. Không ai hiểu. Ông nghĩ, đây là duyên

tốt, mình hãy thuyết pháp cho họ nghe, thuyết về những bài pháp mà mình đã học được từ đức Thế Tôn cùng chư vị trưởng lão. Ông triệu phú nói: - Bà con không biết đấy thôi! Tiền bạc, tài sản, của cải trên thế gian này không phải là "ta", là "của ta" đâu. Đức Chánh Đẳng Giác đã từng dạy: - "Con tôi", "tài sản của tôi"! Đó là ưu não của người cuồng si Trong "ta", "ta" ấy có gì? Tài sản, con cái – khác chi mộng trường!"(1) Tại sao vậy? Vì chúng có thể bị nước trôi, bị lửa cháy, bị trộm cướp, bị chiến tranh tan nát, bị nạn vua quan bất chính trưng dựng. Nó còn là cái chỗ cho con cháu tranh dành, anh em ganh tỵ mà sinh ra bất hòa, nồi da xáo thịt. Do thế, mình phải biết, phải tìm cách chôn giấu chúng ở chỗ nào mà chắc

(1) Pháp cú 62: Puttā matthi dhanammatthi, iti bālo vihaññati, attā hi attano natthi, kuto puttā kuto dhanaṃ!" (Kinh lời vàng, cùng soạn giả).

bền nhất, không hư hao, không bị các nạn nước, lửa... như trên xâm hại! Có người hỏi: - Làm gì có chỗ chôn giấu ấy? - Có chứ! Bố thí, làm phước, cúng dường chính là chôn của để dành đó. Của để dành ấy nó sẽ trổ phước, sanh phước cho chúng ta rất nhiều đời về sau. Tài sản để dành do bố thí, làm phước, cúng dường thì không có một năng lực nào trên thế gian hủy hoại được, chư vị hãy hiểu như vậy. Mọi người dường như đã hiểu, họ gật gật đầu; sau đó có người đã bắt chước "chôn của để dành" theo gương của ông triệu phú vậy. Sau khi hương thất của đức Phật được thiết kế, làm lại, trông đẹp hơn trước, ông triệu phú lại được dịp cúng dường đặc bát bảy ngày đến đức Phật và tăng chúng với tâm vô cùng hoan hỷ. Tên du thủ du thực lại càng "ứa máu", giận sôi gan, hắn thủ kín trong lưng một con dao bén, lần này hắn quyết rình mò giết chết ông triệu phú cho bằng được. Suốt sáu ngày len lỏi, núp chỗ này, trốn chỗ kia ở trong chùa, những chỗ đặc bát, nhưng hắn không có cơ hội ra tay. Đến ngày thứ bảy, khi đức Phật Kassapa hỏi ông triệu phú có ước nguyện gì, có muốn hồi hướng phước báu này đến cho ai, kẻ đã mất hay người còn hiện tiền sau bảy ngày cúng dường– thì ông thưa: - Bạch đức Thế Tôn! Duyên sự đệ tử làm lại hương thất và cả việc cúng dường trong suốt bảy ngày qua - đều nhờ vào tâm xấu ác của một người! Cũng nhờ y mà đệ tử chôn giấu không biết bao nhiêu là của để dành cho nhiều kiếp về sau. Vậy, việc hồi hướng phước hôm nay, người đầu tiên mà đệ tử muốn nhắm đến chính là kẻ đã đốt ruộng đệ tử bảy lần, đốt nhà đệ tử bảy lần, chặt chân bò của đệ tử bảy lần; và cuối cùng là đốt hương thất của ngài nữa. Vậy xin đức Thế Minh Đức Triều Tâm Ảnh 261

Tôn và chư tăng rải tâm từ bi, chú nguyện, hồi hướng phước báu đến cho người ấy! Cuộc lễ thế là hoàn mãn. Tên du thủ, du thực khi ấy đang lẩn trong đám đông nghe được lời của ông triệu phú, tâm hắn như bị lửa đốt, hắn thốt lên trong lòng: "- Trời đất thánh thần ơi! Trên thế gian này sao lại có người có tâm địa như hư không, như biển cả vậy kìa? Hóa ra, mình đã trả thù vào cái hư không, cái hư không kia chẳng dính cái gì cả? Hóa ra, bao nhiêu việc xấu ác của mình đều được cái biển tâm của ông ta dung chứa hết? Thế mà mình lại còn là người đầu tiên được ông ta hồi hướng phước báu nữa chứ!" Nghĩ thế xong, tên du thu du thực đi tìm nhà triệu phú, đến quỳ mọp dưới chân ông, thành khẩn nói: - Thưa ông chủ! Xin ông chủ tha thứ cho tôi. - Việc chi vậy? - Bao

nhiêu việc xấu ác mà ông chủ kể với đức Phật, chính tôi là người đã làm việc ấy. Xin ông chủ hãy bỏ quá lỗi lầm ấy của tôi. Ông triệu phú nhìn "thủ phạm" một lát, ngạc nhiên hỏi: - Dường như ta chưa từng gặp ngươi, và ngươi cũng chưa từng gặp ta; vậy tại sao ngươi lại kết hận thù với ta như vậy? - Thưa, có một lần! Y nói - tại nơi chân cổng thành, khi tôi nằm ngủ, ông chủ đã nói: "Nằm ngủ kiểu này, hai chân dính bùn như thế này, rõ là đi rong chơi bất chánh cả đêm hôm qua đây!" - Ờ, ta nhớ rồi! Vậy là vì câu nói ấy mà người đã thù ta, đã hận ta? - Đúng vậy! Ông triệu phú bèn thành khẩn nói: - Vậy thì xin ngươi hãy tha thứ lỗi lầm ấy cho ta! 262 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Dạ không dám, thưa ông chủ. - Thôi, ngươi hãy đi đi!" Kể đến ngang đó, đức Phật kết luận: - Vì tạo nghiệp xấu ác ấy, với tâm độc ác, hận thù ấy, tên du thủ, du thực bị sa xuống địa ngục A-tỳ, bị thiêu, bị đốt nhiều chục ngàn năm, nhiều trăm ngàn năm. Hết khổ địa ngục, do quả còn dư sót, y sanh làm ngạ quỷ mình trăn, phải trườn, phải bò, phải chịu quằn quại, thống khổ trong sự đốt cháy của lửa cho đến khi nào nghiệp ác kia tự tiêu, tự hoại... Này đại chúng! Hạng người ngu si khi làm các việc xấu ác thường không tự biết đấy là xấu ác, lại còn sung sướng, thích thú nữa chứ! Nhưng đến khi ác báo ấy chín muồi, bị trả quả, thì chúng bị nấu, bị đốt, bị thiêu, bị cháy... nếu có ăn năn, ray rứt, hối hận thì cũng đã quá muộn. Rồi đức Vô Thương Sư đọc lên một bài kệ: "- Người ngu ác độc, tội lầm Vẫn không nhận thức việc làm cuồng si Nghiệp kia cho quả tức thì Bị thiêu, bị nấu có chi phải ngờ!"(1) Qua câu chuyện, ai cũng ghê sợ quả báo ác độc, hận thù; đồng thời, họ vô cùng ngưỡng mộ, tôn kính ông triệu phú Sumaṅgala, đúng là sự xả ly, giải thoát ấy chỉ có ở nơi tâm của một bậc thánh cư sĩ.

(1) Pháp cú 136: "Atha pāpāni kammāni, karaṃ bālo na bujjhati, sehi kammehi dummedho, aggidaḍḍho va tappati" (Kinh lời vàng – cùng soạn giả).

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 263

Cùng Một Nguyên Lý

Hôm nọ, thánh y Jīvaka cùng một số gia nhân mang theo tràng hoa, vật thơm, dầu đèn, các loại dầu thoa chữa bệnh, các loại mật, sữa, đường... thức dùng phi thời - từ hoàng cung đến Veḷuvanārāma tịnh xá cúng dường đức Thế Tôn cùng chư tăng. Trong lúc đảnh lễ đức Đạo Sư, vị thầy thuốc hoàng gia ân cần ôm chân bụi của ngài rồi hỏi thăm về sức khỏe, hỏi thăm về tình hình hoằng pháp các nơi... Đức Phật đưa mắt dịu dàng nhìn vị thánh y hiền thiện: - Như Lai hoằng pháp thuận lợi. Về sức khỏe thì không có chi phải nói. Vậy còn ông thì sao, này Jīvaka? - Đệ tử công việc bộn bề. Hết chăm sóc sức khỏe cho đức vua, hoàng hậu, quý phi, thái tử, hoàng tử, công chúa, đệ tử lại sang đây. Có một số các vị trưởng lão thọ đầu-đà khổ hạnh bậc thượng, ghé Veḷuvanārāma, họ bị nhiều bệnh; đệ tử muốn khám, muốn chữa trị nhưng các ngài nói là không cần thiết, tự mình điều chỉnh được. - Đúng vậy đó, này Jīvaka! - Đệ tử cũng hiểu nguyên lý ấy. Ngoại trừ ăn uống thiếu chất bổ dưỡng không đủ nuôi cơ thể; ngoại trừ không bị những tác động quá đột ngột của thời khí, của mưa nắng, của nhiệt độ thất thường; ngoại trừ những căn bệnh do

nghiệp; ngoại trừ ăn hoặc uống những vật thực nóng quá hay lạnh quá đánh mất sự quân bình hài hòa của tứ đại; ngoại trừ những oai nghi đi đứng nằm ngồi không được điều chỉnh, vận động cân phân - một vị tỳ-khưu có tu tập, có định có tuệ - không thể bị bệnh được, bạch đức Tôn Sư! - Đúng là vậy, này Jīvaka! - Do vậy, bạch đức Thế Tôn! Phàm tăng thì bị bệnh nhiều lắm, còn chư vị thánh tăng có có cũng như không. Các ngài, đôi khi lại mỉm cười, chế nhạo hay tiếu đùa rất thú vị nữa... Đệ tử nghe mà hỷ lạc cả người... - Ồ, họ tiếu đùa ra sao? - Thưa, có vị thì nói: Ồ! Bệnh hả, xem mày làm gì cái thân già này nào? Đau hả, nhức hả, hai ống chân này mày nổi loạn hả? Được rồi, cứ nổi loạn đi! Nhưng nổi loạn xong, nhớ giải tán cho lịch sự, cho đàng hoàng, nghe! Có vị lại nói, ngồi nhiều quá thì bị tản khí, đầy hơi; đó là sự thật mà sao cứ gọi là bệnh, là bệnh hả, ông thầy thuốc! Có vị lại nói, ở trong hang động, nghĩa địa, ngụ dưới cội cây, ngồi trên đá cỏ, nằm trên giường lá rác – thì không bị ẩm thấp, không bị khí này, khí kia nhiễm độc mới lạ! Đó cũng là cái gì rất tự nhiên, tất nhiên, như nhiên thôi, này ông thầy thuốc! Có vị lại nói, đừng bắt cái thân làm việc nhiều quá, đừng bắt hơi thở dồn dập, mất nhịp điệu, đừng bắt máu huyết chạy rần rật – là cái cách tự chữa trị cái thân của ta đó, này thánh y! Có vị lại nói, thú vị lắm, này Jīvaka, có đau, có bệnh, ta lại có cơ hội chiêm nghiệm, học hỏi cái đau, cái bệnh ấy ra sao? Nếu không đau, không bệnh thì hóa ra ta mang cái thân kim cương sao? Chúng chính là bài học để giác ngộ, giải thoát đó, này ông bạn!... Đức Phật mỉm cười, hỏi: - Các vị ấy, nói thế, có đúng với nguyên lý chữa bệnh của ông không, này Jīvaka?

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 265

- Đấy là nguyên lý tối cao của nghề thuốc, bạch đức Tôn Sư! Từ khi học hỏi được giáo pháp tuyệt vời, tối thượng của đức Tôn Sư, đệ tử hằng suy nghĩ, tự vấn, tự giải; và đệ tử cảm giác mình đã gần bước đến cái chỗ mà chư vị trưởng lão đã nói. - Đúng vậy! Đức Phật gật đầu - Chữa bệnh thân, chữa bệnh tâm, chúng có cùng một nguyên lý đấy! Hãy thử chiêm nghiệm một chút nữa đi, này Jīvaka! - Thưa, đệ tử chiêm nghiệm rồi, đã thấy rồi! - Ừ, hãy nói cho Như Lai nghe với nào? - Thưa, lúc phiền não, tham sân gì đó xuất hiện do duyên nội cảnh hay ngoại cảnh, cứ nhìn ngắm nó mà chơi, rất tự tại, rất thanh thản, rất dịu dàng - như ngắm nhìn cái đau nhức, ngắm nhìn cái tản khí, ngắm nhìn cái đầy hơi, ngắm nhìn cái thở dồn dập, ngắm nhìn máu huyết chảy rần rật, ngắm nhìn cái đau, cái bệnh ấy - với tâm xả ly, với tâm rỗng không, với tâm vô ngã vắng lặng, với tâm không có chấp trước, với tâm định tĩnh sáng suốt... vân vân và vân vân ... thì thân bệnh là ở đâu, tâm bệnh là ở đâu, bạch đức Tôn Sư? - Hay lắm, này Jīvaka! Ông đã học được cái quán minh, tuệ minh trong pháp thiền bốn chỗ niệm thân, thọ, tâm, pháp của Như Lai rồi đó! Thánh y Jīvaka hỷ lạc đầy khắp cả người khi được đức Phật khen ngợi. Cuối buổi nói chuyện, ông ta ngưỡng mong đức Phật quan tâm tế độ cho đức vua Bimbisāra, hoàng hậu Videhī và cả hoàng tử Ajātasattu (A-xà-thế). Đức Phật im lặng một hồi, rồi chợt hỏi: - Ajātasattu năm nay chắc đã là một thanh niên cường tráng rồi phải không? - Thưa, đúng vậy! - Ừ, đã hai mươi sáu tuổi rồi! Chắc là vị hoàng tử này đang nôn nóng muốn làm thái tử đây! - Đã được phong thái tử từ lâu rồi, thưa Tôn Sư. 266 Một Cuộc

Đức Phật lại mỉm cười: - Ừ, vậy là cậu ta nôn nóng muốn làm vua đây mà! Thánh y Jīvaka nghe lạnh mình, cái điều ông muốn nói, bây giờ thấy không cần thiết nữa rồi! Sau đó, đức Phật như muốn giáo giới vị thánh y: - Cũng giống như để tâm trí rỗng rang (không)(1), không làm gì cả (vô vi)(2) khi chữa trị thân bệnh, tâm bệnh vậy. Như Lai biết rất nhiều chuyện, rất nhiều việc, nhưng Như Lai cũng không làm gì cả. Hãy để tự nhiên cho nhân, cho duyên, cho quả, cho báo nó làm việc, này Jīvaka! Đúng là sự thấy biết của một bậc Chánh Đẳng Giác. Thánh y Jīvaka chỉ biết im lặng, cúi đầu.

(1)
Không có tướng tham sân si, không chấp trước.
(2)
Không trước ý, không khởi tư tác (cetanā).

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.